

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22804902] - Thí nghiệm điện tử
công suất (CCQ2406B)

CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: 12

Số bài thi: 12

Số tờ giấy thi:

Đào Thành Sung A.V. tín

Đào Thành Sung A.V. tín

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060055	Lê Bình	An	24/11/2006	CCQ2406B				
2	2124060036	Mai Duy	Dũng	24/07/2006	CCQ2406B	<i>Dũng</i>	6,8	7,3	7,1
3	2124060037	Trần Trung	Hiếu	12/06/2006	CCQ2406B	<i>Hiếu</i>	6,6	7,3	7,0
4	2124060039	Nguyễn Khắc	Hoàng	25/10/2006	CCQ2406B	<i>Hoàng</i>	7,0	7,0	7,0
5	2124060053	Phan Văn	Hùng	21/03/2006	CCQ2406B				
6	2124060059	Hồ Trung	Kiên	04/11/2006	CCQ2406B	<i>Kiên</i>	7,4	7,5	7,5
7	2124060050	Nguyễn Phước	Lành	31/12/2004	CCQ2406B				
8	2124060046	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	18/02/2006	CCQ2406B	<i>Linh</i>	6,3	6,5	6,4
9	2124060043	Trần Thành	Nhân	10/12/2006	CCQ2406B	<i>chôn</i>	7,9	8,3	8,1
10	2124060048	Nguyễn Tấn	Phát	21/05/2006	CCQ2406B	<i>Phát</i>	2,0	2,5	2,3
11	2124060042	Võ Văn	Thắng	13/11/2005	CCQ2406B	<i>Thắng</i>	1,0	4,5	3,1
12	2124060052	Trần Minh Xuân	Thành	10/12/2006	CCQ2406B	<i>thanh</i>	1,0	3,0	2,2
13	2124060047	Phạm Đức	Thịnh	24/05/2006	CCQ2406B				
14	2124060056	Trương Quang	Trình	15/03/2006	CCQ2406B	<i>Trình</i>	7,1	7,3	7,2
15	2124060051	Phùng Đình	Trọng	23/07/2005	CCQ2406B	<i>Trọng</i>	6,1	7,0	6,6
16	2124060061	Võ Tấn	Trung	10/03/2006	CCQ2406B				
17	2124060041	Nguyễn Thành	Viên	10/01/2001	CCQ2406B	<i>Viên</i>	7,4	8,0	7,8
18	2124060057	Trần Văn	Vinh	29/01/2006	CCQ2406B				
19	2124060049	Lâm Trường	Vũ	06/04/2005	CCQ2406B				

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22804901] - Thí nghiệm điện tử
công suất (CCQ2406A)

CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: 10

Số bài thi: 10

Số tờ giấy thi: 10

Đào Thành Sung A.V. tìn

Đào Thành Sung A.V. tìn

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060005	Hồ Tuấn	Anh	17/08/2006	CCQ2406A					
2	2124060006	Chu Viết	Bảo	04/12/2006	CCQ2406A		Bảo	7,8	7,5	7,6
3	2124060021	Phạm Văn	Dịnh	02/09/2006	CCQ2406A					
4	2124060014	Võ Thành	Đô	22/11/2006	CCQ2406A					
5	2124060020	Phạm Thành	Duy	28/04/2006	CCQ2406A					
6	2124060015	Ngô Công	Hoan	02/11/2006	CCQ2406A		HOAN	7,0	7,3	7,2
7	2124060012	Bùi Đăng	Khoa	06/01/2004	CCQ2406A					
8	2124060022	Phạm Hoàng	Khôi	23/07/2006	CCQ2406A					
9	2124060016	Phạm Thành	Khương	29/01/2006	CCQ2406A					
10	2124060018	Trịnh Thông	Minh	08/11/2006	CCQ2406A		Minh	3,0	0,0	1,2
11	2124060019	Dương Trung	Ngọc	30/05/2006	CCQ2406A		Ngọc	6,5	7,5	7,1
12	2124060003	Huỳnh Minh	Nhật	29/11/2006	CCQ2406A		3	4,8	6,0	5,5
13	2124060007	Nguyễn Duy	Quang	30/06/2006	CCQ2406A		Quang	6,5	7,5	7,1
14	2124060011	Lê Văn	Thạch	11/04/2006	CCQ2406A		Thạch	6,4	7,0	6,8
15	2124060024	Đỗ Thành	Thắng	10/05/2006	CCQ2406A		Thắng	2,8	3,0	2,9
16	2124060017	Ngô Quốc	Thiện	28/04/2006	CCQ2406A		Thiện	1,0	3,0	2,2
17	2124060023	Nguyễn Đình	Tiên	14/01/2006	CCQ2406A					
18	2124060008	Trần Phương Hoàng	Vũ	09/04/2005	CCQ2406A					
19	2124060009	Nguyễn Trần Quốc	Vương	25/09/2006	CCQ2406A					
20	2124060002	Thiều Quang Tấn	Yên	04/07/2006	CCQ2406A		Yên	6,8	7,5	7,2

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22804905] - Thí nghiệm điện tử
công suất (CCQ2406A)

CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: 05

Số bài thi: 05

Số tờ giấy thi:

Đào Thành Sung A.V. tin

Đào Thành Sung A.V. tin

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060120	Nguyễn Quốc Chiến	29/01/2006	CCQ2406A					
2	2124060067	Võ Thanh Hải	10/08/2006	CCQ2406B					
3	2123060225	Trương Thiên Hậu	23/08/2004	CCQ2306A					
4	2124060034	Nguyễn Quốc Hùng	04/09/2006	CCQ2406A					
5	2124060070	Võ Việt Hùng	02/10/2006	CCQ2406B					
6	2124060033	Nguyễn Phi Khánh	16/05/2006	CCQ2406A					
7	2122050102	Nguyễn Tấn Khôi	01/02/2004	CCQ2205C					
8	2124060030	Nguyễn Hữu Lộc	01/06/2006	CCQ2406A					
9	2124060026	Vương Toàn Lợi	04/10/2006	CCQ2406A		Lợi	6,3	6,5	6,4
10	2124060130	Lê Quang Nguyên	19/05/2005	CCQ2406B					
11	2124060027	Tạ Quang Nguyên	14/04/2006	CCQ2406A		Nguyen	7,3	7,5	7,4
12	2124060131	Trần Duy Nhân	02/10/2006	CCQ2406B					
13	2124060064	Đặng Sỹ Ninh	19/07/2006	CCQ2406B					
14	2122060045	Bùi Anh Quang	05/05/2003	CCQ2206B					
15	2124060066	Huỳnh Dương Sang	17/11/2006	CCQ2406B					
16	2124060069	Lê Thị Thu Thảo	29/09/2006	CCQ2406B		thao	8,0	8,5	8,3
17	2124060029	Lê Bá Tường	23/01/2006	CCQ2406A					
18	2124060102	Điền Huy Vân	29/11/2006	CCQ2406B					
19	2124060031	Nguyễn Quốc Việt	14/10/2006	CCQ2406A		Viet	6,5	7,0	6,8
20	2122110026	Phạm Anh Vũ	19/09/2004	CCQ2206A		W	5,3	6,0	5,7